TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26-6-2024
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Văn Hải
Bà Lương Thị Thu Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hà, Thư ký Tòa của Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự "Ly hôn", thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đinh Thị Trúc L, sinh năm: 1985
Địa chỉ: G ấp V xã A thành phố T tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh H, sinh năm: 1968
Địa chỉ: G ấp V xã A thành phố T tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Đinh Thị Trúc L trình bày: Bà và ông H chung sống như vợ chồng trong hai năm. Sau đó, do mâu thuẫn, hai người chia tay nhau. Hơn một năm, do tình cảm mà con riêng của bà dành cho ông H và cũng do còn tình cảm với ông H nên bà và ông H đã quay lại chung sống cùng nhau và kết hôn vào năm 2022. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, ông H thường ghen tuông vô cớ rồi mắng nhiếc bà, thậm chí hành hung bà. Chuyện bất hòa giữa vợ chồng ngày càng lớn dần, thậm chí, những lần to tiếng, cãi nhau đó, diễn ra trước mắt con của bà, làm cho con lo sợ. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Huỳnh H.

Về con chung, bà và ông H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 22 tháng 5 năm 2024, ông Huỳnh H xác định không thể nào hàn gắn với bà L được vì bà L đối xử với ông rất tệ. Nhất là trong thời gian mới đây, dù chưa ly hôn nhưng bà L đã mang quần áo của người đàn ông khác về nhà để giặt. Do đó, ông không thể nào chung sống cùng bà L nữa. Trong quá trình chung sống, ông cũng đã cố gắng lo lắng cho gia đình, nhất là lo cho con của bà L, dù bé không phải là con của ông. Nhưng những cố gắng của ông đã không được bà L tôn trọng. Do đó, ông chấp nhận ly hôn.

Tuy nhiên, ông Huỳnh H không đồng ý ký vào các biên bản mà Tòa án lập vào ngày 22 tháng 5 năm 2022, với lý do Tòa án không ghi việc bà L đồng ý trả tiền cho ông. Tòa án đã giải thích rõ về quyền yêu cầu khởi kiện, phạm vi giải quyết vụ án nhưng ông H không thống nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đinh Thị Trúc L và ông Huỳnh H là vợ chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do ông H ghen tuông vô cớ và có hành vi bạo lực đối với bà L. Không thể chung sống cùng ông H nên bà Đinh Thị Trúc L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh H. Theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Mặc dù thống nhất ly hôn với bà Đinh Thị Trúc L nhưng ông Huỳnh H không đồng ý ký vào các biên bản: Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải. Do vậy, Tòa án không thể công nhận việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự mà đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

[3] Tại phiên tòa, ông Huỳnh H xác định ông và bà L quen biết nhau từ năm 2015, lúc đó, bà L đã có đất nên ông và bà quyết định cùng nhau góp tiền để xây nhà. Năm 2017, nhà được hoàn thành, ông cũng đã góp tiền mua vật dụng trong nhà. Sau đó, bà L đề nghị đưa con riêng của bà L về sống cùng, ông đồng ý và xem bé như con của ông. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, việc tranh cãi đã xảy ra như bao gia đình bình thường khác. Năm 2017, trong một lần tranh cãi, bà L đã yêu cầu ông rời khỏi nhà. Thậm chí, bà L đã thay ổ khóa trong lúc ông đi làm, do đó, ông đã phá khóa, bà L báo công an xã A nên ông đã dọn đồ đi nơi khác. Xa nhau khoảng 10 tháng, bà L đã gọi điện, đề nghị ông quay về vì con bé nhớ ông. Cuối năm 2018, ông đã trở lại sống cùng bà L. Sau nhiều lần lẫng tránh việc đăng ký kết hôn dù ông nhiều lần yêu cầu, năm 2022, bà L và ông đã đăng ký kết hôn. Bà L yêu cầu ly hôn, ông đồng ý. Vì vậy, Tòa án ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh H và bà Đinh Thị Trúc L.

[4] Về con chung, bà Đinh Thị Trúc L và ông Huỳnh H không có con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung, do nguyên đơn không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết. Đối với ông Huỳnh H, Tòa án cũng đã giải thích về quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nhưng ông H không thực hiện nên ông H có quyền khởi kiện theo thủ tục chung.

[6] Về án phí: bà Đinh Thị Trúc L tự nguyện chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 238, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị Trúc L và ông Huỳnh H.

Về án phí: Bà Đinh Thị Trúc L tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 150.000 đồng. Chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001563 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An tỉnh Long An) thành án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Đinh Thị Trúc L 150.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Đinh Thị Trúc L, bị đơn Huỳnh H có mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-Chi cục thi hành án dân sự
-Các đương sự
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thảo